

Số: 784 /TB-ĐLĐK

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức: Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần.
 - Mã chứng khoán: POW
 - Địa chỉ: Tòa nhà Viện Dầu khí Việt Nam, số 167 đường Trung Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
 - Điện thoại: (024) 22210288 Fax: (024) 22210388
 - E-mail: quanhecodong@pvpower.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

- Giải trình một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính quý 1 năm 2023.

(Chi tiết đính kèm)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty vào ngày 28/04/2023 tại đường dẫn www.pvpower.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT TCT (để b/c);
- TGD TCT (để b/c);
- Ban KS TCT (để b/c);
- P.TGD N.D.Giang (để b/c);
- Lưu: VT, KTKH (NMT).

Tài liệu đính kèm:

- Giải trình một số chỉ tiêu trên Báo cáo tài chính quý 1 năm 2023.

TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
TRƯỞNG BAN KINH TẾ KẾ HOẠCH



Nguyễn Đình Thi
Nguyễn Đình Thi

Phụ lục:

**GIẢI TRÌNH MỘT SỐ CHỈ TIÊU TRÊN
BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ 1/2023**

1. Đối với Báo cáo tài chính riêng:

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty Mẹ Tổng công ty quý 01 năm 2023 so với quý 01 năm 2022 như bảng dưới đây:

Chỉ tiêu	Quý 01 năm 2022	Quý 01 năm 2023	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)=(3)-(2)	(5)=(4)/(2)
Tổng Doanh thu, thu nhập	4.706.201.327.875	5.243.735.879.513	537.534.551.638	11,42
Tổng Chi phí	4.170.950.357.335	4.841.459.194.415	670.508.837.080	16,08
Lợi nhuận trước thuế	535.250.970.540	402.276.685.098	- 132.974.285.442	- 24,84
Lợi nhuận sau thuế	477.074.483.633	386.068.097.725	- 91.006.385.908	- 19,08

Tổng doanh thu, thu nhập Công ty Mẹ Tổng công ty quý 01 năm 2023 tăng 537,53 tỷ đồng (tương ứng tăng 11,42%) so với quý 01 năm 2022. Tổng chi phí Công ty Mẹ Tổng công ty quý 01 năm 2023 tăng 670,51 tỷ đồng (tương ứng tăng 16,08%) so với quý 01 năm 2022. Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp và lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý 01 năm 2023 giảm 132,97 tỷ đồng và giảm 91,01 tỷ đồng, tương ứng giảm 24,84% và 19,08% so với quý 01 năm 2022.

Việc thay đổi của lợi nhuận trước thuế Công ty Mẹ Tổng công ty quý 01 năm 2023 so với quý 01 năm 2022 là do các nguyên nhân sau:

- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 01 năm 2023 giảm 405,46 tỷ đồng (tương ứng giảm 71,86%) so với quý 01 năm 2022. Cụ thể: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 01 năm 2023 tăng 193,48 tỷ đồng (tương ứng tăng 4,17%) so với cùng kỳ năm 2022; Giá vốn bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 01 năm 2023 tăng 598,94 tỷ đồng (tương ứng tăng 14,69%) so với cùng kỳ năm 2022. Doanh thu và giá vốn trong quý 01 năm 2023 cùng tăng do sản lượng điện được huy động tại các nhà máy điện của Công ty Mẹ Tổng công ty tăng. Tuy nhiên tốc độ tăng của giá vốn tăng nhanh hơn tốc độ tăng của doanh thu (giá vốn cao chủ yếu do giá than và suất hao nhiệt của quý 01 năm 2023 cao hơn so với cùng kỳ năm 2022), do vậy, lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 01 năm 2023 giảm so với cùng kỳ năm 2022.

276
ÔNG
Y ĐIỆ
Í VIÊ
CTC
PHỐ

- Lợi nhuận từ hoạt động tài chính quý 01 năm 2023 tăng 128,08 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022, do doanh thu hoạt động tài chính tăng 195,23 tỷ đồng trong khi chi phí tài chính chỉ tăng 67,16 tỷ đồng. Doanh thu hoạt động tài chính quý 01 năm 2023 tăng chủ yếu do ghi nhận cổ tức được chia từ Công ty con trong khi quý 01 năm 2022 không có khoản này. Chi phí tài chính quý 01 năm 2023 tăng chủ yếu do chi phí lãi vay tăng so với cùng kỳ năm 2022.

- Lợi nhuận từ hoạt động khác quý 01 năm 2023 tăng 148,94 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022. Cụ thể: Quý 01 năm 2023, thu nhập khác Công ty Mẹ Tổng công ty tăng 148,82 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022 chủ yếu do ghi nhận thu nhập từ bồi thường bảo hiểm cho trường hợp gián đoạn kinh doanh vì nhà máy điện Vũng Áng 1 xảy ra sự cố tổ máy 01 trong khi cùng kỳ năm 2022 không có khoản này. Chi phí khác Công ty Mẹ Tổng công ty quý 01 năm 2023 giảm 0,12 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022.

- Về chi phí quản lý doanh nghiệp, Quý 01 năm 2023 tăng 4,53 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022 dẫn đến lợi nhuận trước thuế quý 01 năm 2023 giảm 4,53 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022.

Đối với lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp, do chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của quý 01 năm 2023 nhiều hơn so với cùng kỳ năm 2022 là 41,97 tỷ đồng nên lợi nhuận sau thuế quý 01 năm 2023 giảm so với cùng kỳ năm 2022.

2. Đối với Báo cáo tài chính hợp nhất:

Một số chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất Tổng công ty như bảng sau:

Chỉ tiêu	Quý 01 năm 2022	Quý 01 năm 2023	Chênh lệch	
			Số tiền	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)=(3)-(2)	(5)=(4)/(2)
Tổng Doanh thu, thu nhập	7.138.585.853.485	7.703.290.753.864	564.704.900.379	8%
Tổng Chi phí	6.258.707.334.760	7.013.253.355.264	754.546.020.504	12%
Lợi nhuận trước thuế	879.878.518.725	690.037.398.600	- 189.841.120.125	- 22%
Lợi nhuận sau thuế	803.481.588.408	649.978.204.526	- 153.503.383.882	- 19%

Tổng doanh thu, thu nhập hợp nhất Tổng công ty quý 1/2023 tăng 564,7 tỷ đồng (tương ứng tăng 8%) so với cùng kỳ năm 2022. Tổng chi phí hợp nhất Tổng công ty quý 1/2023 tăng 754,5 tỷ đồng, tương ứng tăng 12% so với cùng kỳ năm 2022. Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp và lợi nhuận sau thuế

thu nhập doanh nghiệp quý 1/2023 giảm 189,8 tỷ đồng và giảm 153,5 tỷ đồng, tương ứng giảm 22% và 19% so với cùng kỳ năm 2022.

Việc thay đổi của lợi nhuận quý 1/2023 so với cùng kỳ năm 2022 là do các nguyên nhân sau:

- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất Tổng công ty quý 1/2023 giảm 348 tỷ đồng (tương ứng giảm 33,9%) so với cùng kỳ năm 2022. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất quý 1/2023 tăng 363 tỷ đồng (tương ứng tăng 5%) so với cùng kỳ năm 2022; Giá vốn bán hàng và cung cấp dịch vụ hợp nhất quý 1/2023 tăng 711 tỷ đồng (tương ứng tăng 11,8 %) so với cùng kỳ năm 2022. Doanh thu và giá vốn cùng tăng do tăng sản lượng huy động. Tuy nhiên, giá vốn tăng cao hơn chủ yếu do giá nhiên liệu than phải trả cho nhà cung cấp tăng cao và cao hơn giá nhiên liệu than được chấp nhận trong giá mua điện dẫn đến lợi nhuận gộp giảm.

- Hoạt động tài chính: kết quả hoạt động tài chính hợp nhất quý 1/2023 lỗ 15 tỷ đồng, trong khi đó cùng kỳ năm 2022 lỗ 42 tỷ đồng. Doanh thu tài chính hợp nhất quý 1/2023 tăng 59 tỷ chủ yếu là do lãi tiền gửi tăng 48 tỷ đồng, lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện tăng 6 tỷ đồng. Chi phí tài chính hợp nhất quý 1/2023 tăng 32 tỷ, chủ yếu là do lãi tiền vay tăng 78 tỷ, lỗ chênh lệch tỷ giá giảm 13 tỷ và chi phí tư vấn tái cấu trúc giảm 26 tỷ đồng. Như vậy, kết quả hoạt động tài chính quý 1/2023 tăng 27 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2022.

- Hoạt động khác quý 1/2023 đạt lợi nhuận 153 tỷ đồng, trong khi đó cùng kỳ năm 2022 hoạt động khác lãi 10 tỷ đồng. Việc tăng đáng kể lợi nhuận khác quý 1/2023 so với cùng kỳ năm 2022 (tăng 143 tỷ đồng) là do trong kỳ Tổng công ty ghi nhận thu nhập khác từ tiền bồi thường bảo hiểm của PVI.

Tổng hợp các thay đổi kể trên dẫn đến lợi nhuận hợp nhất quý 1/2023 giảm so với cùng kỳ năm 2022.